**Phụ lục 1**

**Mẫu biên bản kiểm tra chất lượng phế liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
---------------**

**BIÊN BẢN**

**Kiểm tra, giám định chất lượng phế liệu nhập khẩu**

Căn cứ quy định tại QCVN 65:2024/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phế liệu thủy tinh nhập khẩu từ nước ngoài làm nguyên liệu sản xuất.

Hôm nay, vào hồi...., ngày ...., tại…… chúng tôi tiến hành kiểm tra, giám định chất lượng lô hàng phế liệu nhập khẩu, với các nội dung như sau:

**1. Thành phần tham dự**

1.1. Tổ chức giám định chất lượng phế liệu nhập khẩu:

Ông/bà: ………………………, chức vụ: ……………….;

1.2. Tổ chức, cá nhân nhập khẩu phế liệu:

Ông/bà: …………………….., chức vụ: ………………..;

**2. Thông tin về tổ chức, cá nhân nhập khẩu và lô hàng phế liệu kiểm tra**

- Tên tổ chức, cá nhân: ……………………………………………………………….

- Địa chỉ: ………………………………………………………………………..………

- Giấy phép môi trường số:……ngày…..do…….(cơ quan cấp).

- Văn bản xác nhận đã ký quỹ bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu từ nước ngoài làm nguyên liệu sản xuất (Văn bản số… và kèm theo đầy đủ các thông tin ký quỹ đã được tổ chức tín dụng xác nhận).

- Thông tin về lô hàng phế liệu nhập khẩu: (Hợp đồng số…; Hóa đơn số…; Vận đơn số…; Tờ khai hàng hóa nhập khẩu số…; Giấy chứng nhận xuất xứ (C/O) số… (nếu có); Chứng chỉ chất lượng của nước xuất khẩu số… (nếu có); Ảnh chụp thực tế; Danh mục phế liệu nhập khẩu (nêu rõ tên và mã HS); Số lượng hàng: số lượng container/ khối lượng phế liệu thuộc lô hàng rời,...).

**3. Nội dung và kết quả kiểm tra, giám định** (kiểm tra, giám định hiện trường hoặc kiểm tra, giám định thông qua lấy mẫu phân tích)

***3.1. Kiểm tra, giám định tại hiện trường (bằng mắt thường):***

3.1.1. Số công ten nơ/phương tiện vận chuyển (hàng rời) đăng ký kiểm tra, giám định: …………………………………………………………………………….;

3.1.2. Số công ten nơ/phương tiện vận chuyển (hàng rời) được kiểm tra, giám định: kiểm tra số lượng công ten nơ lô hàng phế liệu nhập khẩu theo quy định quản lý rủi ro theo hướng dẫn, giám sát của Cơ quan Hải quan hoặc kiểm tra, giám định các khối hàng rời tại các phương tiện vận chuyển (ghi cụ thể số hiệu từng công ten nơ/phương tiện vận chuyển được kiểm tra);

3.1.3. Kết quả kiểm tra, giám định hiện trường bằng mắt thường: kết luận chất lượng của lô hàng phế liệu nhập khẩu đáp ứng yêu cầu của QCVN 65:2024/BTNMT (*ghi rõ đáp ứng, không đáp ứng hay cần phải lấy mẫu phân tích*)

***3.2. Kiểm tra, giám định thông qua lấy mẫu phân tích****:*

3.2.1. Phương pháp lấy mẫu: (ghi rõ phương pháp lấy mẫu);

3.2.2. Thông tin về mẫu đại diện đã lấy:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Ký hiệu mẫu đại diện** | **Mục đích lấy mẫu** | **Số** **lượng mẫu lấy** | **Khối** **lượng mẫu (kg)** | **công ten nơ/ phương tiện được lấy mẫu** | **Ghi chú** |
|   | Xác định tỷ lệ khối lượng, thành phần tạp chất |   |   |   |   |
|   | Xác định ngưỡng chất thải nguy hại |   |   |   |   |
|   |   |   |   |   |   |
|   | ……… |   |   |   |   |

- Mẫu đại diện được niêm phong có sự chứng kiến và có chữ ký của đại diện … (*Tổ chức, cá nhân nhập khẩu phế liệu*) và … (*Tổ chức giám định*). Tem niêm phong mẫu phải bao gồm tối thiểu thông tin về: Ký hiệu mẫu đại diện; Đặc điểm mẫu (kích thước, khối lượng, bao bì chứa đựng mẫu); Thời gian lấy mẫu…

3.2.3. Thông tin về việc bàn giao, lưu giữ mẫu đại diện đã lấy:

- Mẫu đại diện được chia làm 02 đơn vị mẫu: một đơn vị mẫu được giao cho … (*Tổ chức giám định*); một đơn vị mẫu được giao cho … (*Tổ chức, cá nhân nhập khẩu phế liệu*) để lưu giữ và bảo quản.

**4. Nội dung khác (nếu có):**

Biên bản kiểm tra được lập tại …….., kết thúc lúc …… ngày...., được lập thành ... bản có giá trị pháp lý như nhau, được đọc lại cho những người tham dự cùng nghe và thống nhất ký tên; mỗi bên tham gia giữ 01 bản để thực hiện./.

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐẠI DIỆNTỔ CHỨC, CÁ NHÂN NHẬP KHẨU PHẾ LIỆU** *(Ký, ghi rõ họ tên)* | **ĐẠI DIỆNTỔ CHỨC GIÁM ĐỊNH***(Ký, ghi rõ họ tên)* |